

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Thủy sản liên huyện thuộc Chi cục Thủy sản

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu tàu cá;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4824/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Trạm Thủy sản liên huyện thuộc Chi cục Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 362/TTr-SNN ngày 22/10/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 669/TTr-SNV ngày 30/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Trạm Thủy sản liên huyện

1. Trạm Thủy sản liên huyện (sau đây gọi tắt là Trạm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tư cách pháp nhân, con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Trạm có chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Chi cục Thủy sản trên lĩnh vực thủy sản về khai thác, nuôi trồng, kiểm ngư và bảo vệ nguồn lợi

thủy sản theo quy định của pháp luật; cung ứng các dịch vụ công về đăng kiểm tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tàu cá theo quy định.

3. Trụ sở làm việc: Khu phố Cửu Lợi Bắc, Phường Tam Quan Nam, Thị xã Hoài Nhơn (Cơ sở 1) và các Cơ sở khác đóng tại:

- a) Thôn An Quang Đông, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát (Cơ sở 2);
- b) Khu vực 10, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn (Cơ sở 3).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trạm

1. Phục vụ công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực thủy sản

a) Tham gia phục vụ công tác tổ chức sản xuất khai thác thủy sản, điều tra nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản, thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản, điều tra bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn công tác quản lý nguồn lợi thủy sản, khu bảo tồn đất ngập nước, nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản.

b) Tham gia phục vụ công tác kiểm ngư về tuân tra, kiểm soát, phát hiện và đề xuất xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Thủy sản.

2. Cung ứng các dịch vụ công về đăng kiểm tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tàu cá theo quy định.

a) Về đăng kiểm tàu cá

- Thẩm định hồ sơ thiết kế trong đóng mới, cải hoán, sửa chữa, phục hồi tàu cá;
- Giám sát an toàn kỹ thuật tàu cá trong đóng mới, cải hoán, hàng năm, trên đà, định kỳ, bất thường, sửa chữa phục hồi tàu cá;
- Kiểm tra máy móc, trang thiết bị thuộc diện phải đăng kiểm lắp đặt lên tàu cá;
- Tham gia giám định kỹ thuật và xác định nguyên nhân tai nạn, sự cố liên quan đến trạng thái kỹ thuật tàu cá khi có yêu cầu;
- Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá;
- Quản lý, sử dụng dấu, ấn chỉ nghiệp vụ được cấp theo quy định; kiểm tra giám sát việc sử dụng dấu kỹ thuật của các đăng kiểm viên thuộc quyền quản lý;
- Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế tàu cá và tình hình đăng kiểm tàu cá theo quy định;
- Thực hiện công tác cập nhật dữ liệu đăng kiểm tàu cá theo quy định.

b) Cung ứng các dịch vụ công về trang thiết bị đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tàu cá theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản giao theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trạm

1. Lãnh đạo Trạm: Gồm có Trưởng trạm và không quá 02 Phó Trưởng trạm.

a) Trưởng trạm: Là người trực tiếp điều hành hoạt động của Trạm, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trạm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phó Trưởng trạm: Là người giúp Trưởng trạm phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Trưởng trạm, chịu trách nhiệm trước Trưởng trạm và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng trạm, Phó Trưởng trạm thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Viên chức chuyên môn, nghiệp vụ, hỗ trợ và phục vụ

Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Trạm phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành.

Điều 4. Số lượng người làm việc của Trạm

1. Số lượng người làm việc của Trạm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định trong tổng số người làm việc được giao, việc bố trí viên chức và người lao động đảm bảo theo nguyên tắc phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, Trạm xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hằng năm xác định số lượng người làm việc, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Cơ chế tài chính của Trạm

1. Trạm thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc xây dựng phương án, phân loại mức độ tự chủ tài chính, trình giao quyền tự chủ tài chính, phân loại mức độ tự chủ tài chính và rà soát, nâng mức độ tự chủ tài chính được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Trạm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng trạm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trạm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan về tổ chức, hoạt động của Trạm; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Trưởng trạm Trạm Thủy sản liên huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP, PVPTD;
- Lưu: VT, K7, K13. *Mmt*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh